

**PHIẾU SỐ 33**

## ĐIỂM SỐ

Họ tên: .....

Nhận xét: .....

( **Ước mơ** chỉ thành hiện thực khi bạn **nỗ lực hành động**,

Hãy hành động **vì ƯỚC MƠ của bạn !**)



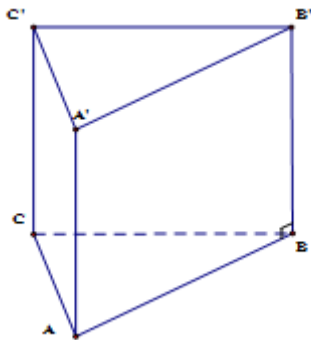
## BÀI 33. TỔNG ÔN

**TRẮC NGHIỆM.**

**Câu 1:** Cho hình chóp  $S.ABC$  có  $SB$  vuông góc với mặt phẳng  $(ABC)$ . Khoảng cách từ điểm S đến mặt phẳng  $(ABC)$  bằng đoạn nào sau đây?

- A.**  $BC$  .      **B.**  $SB$  .      **C.**  $SA$  .      **D.**  $AB$  .

Câu 2: Cho hình lăng trụ **đứng**  $ABC.A'B'C'$  (Minh họa hình vẽ dưới). Khẳng định nào sau **đúng**:



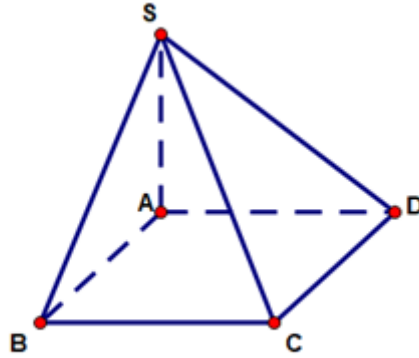
- A.**  $AC \perp (ABB'A')$  .      **B.**  $(ACC'A') \perp (ABB'A')$  .  
**C.**  $(ABC) \perp (ABB'A')$  .      **D.**  $(ABC) \perp (ACB')$  .

**Câu 3:** Cho hình chóp đều  $S.ABCD$ . Điểm O là tâm của ABCD. Khẳng định nào sau **sai**:

- A.**  $(SAC) \perp (SBD)$  .      **B.**  $(SAC) \perp (ABCD)$  .

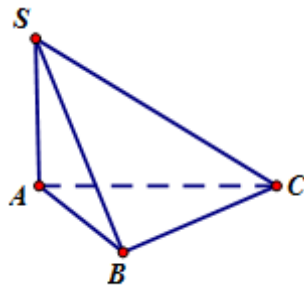
- C.  $(SAB) \perp (ABCD)$  . D.  $SO \perp (ABCD)$  .

Câu 4: Cho hình chóp  $S.ABCD$  có đáy  $ABCD$  là hình chữ nhật và  $SA \perp (ABCD)$  (tham khảo hình dưới đây). Góc giữa đường thẳng  $SD$  và mặt phẳng  $(ABCD)$  là:



- A.  $\angle ASD$  . B.  $\angle DAS$  . C.  $\angle SDA$  . D.  $\angle SDC$  .

Câu 5: Cho hình chóp  $S.ABC$  có  $SA$  vuông góc với mặt phẳng  $(ABC)$  ( minh họa như hình vẽ dưới). Khẳng Định nào sau đây **sai**?



- A.  $SA \perp BC$  . B.  $SA \perp SB$  .  
C.  $SA \perp AB$  . D.  $SA \perp AC$  .

Câu 6: Thể tích  $V$  của khối **lăng trụ** có chiều cao bằng 3 và diện tích đáy bằng 5 là:

- A.  $V = 8$  . B.  $V = 15$  . C.  $V = 5$  . D.  $V = 60$  .

Câu 7: Thể tích của khối **chóp** có chiều cao bằng  $h$  và diện tích đáy bằng  $B$  là:

A.  $V = \frac{1}{2} Bh$ .

B.  $V = Bh$ .

C.  $V = \frac{1}{6} Bh$ .

D.  $V = \frac{1}{3} Bh$ .

**Câu 8:** Cho hình chóp  $S.ABC$  có đáy  $ABC$  là tam giác đều cạnh  $a$ , cạnh bên  $SA$  vuông góc với đáy, đường thẳng  $SC$  tạo với đáy một góc bằng  $60^\circ$ . Thể tích của khối chóp  $S.ABC$  bằng

A.  $\frac{a^3}{2}$ .

B.  $\frac{3a^3}{4}$ .

C.  $\frac{a^3}{8}$ .

D.  $\frac{a^3}{4}$ .

**TỰ LUẬN.**

**Câu 9:** Cho hình chóp  $S.ABCD$  có đáy  $ABCD$  là hình vuông tâm  $O$ , cạnh  $a$ .

Cạnh bên  $SA = \frac{a\sqrt{15}}{2}$  và vuông góc với mặt đáy ( $ABCD$ ).

a) Chứng minh mặt phẳng ( $SAC$ ) vuông góc với mặt phẳng ( $SBD$ )

b) Tính khoảng cách  $d$  từ  $O$  đến mặt phẳng ( $SBC$ ).

**Câu 10:** Cho hình chóp đều  $S.ABCD$  có cạnh đáy bằng  $4a$ , khoảng cách giữa hai đường thẳng  $SA$  và  $CD$  bằng  $2a$ . Tính thể tích khối chóp  $S.ABCD$  theo  $a$ .